THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HỌC THÔNG QUA CHƠI TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ LỚP 5 TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Dương Trần Bình*, Trần Thị Tình**
***Trường Tiểu học Chi Lăng, phường Thông Tây Hội, TPHCM**
****Học viên Cao học Khóa 31, trường Đại học Vinh**

***Tóm tắt**: Bài viết xem thực trạng tổ chức học thông qua chơi trong dạy học môn Lịch sử và Địa lý lớp 5 tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.*

***Từ khóa:** dạy học, lịch sử và địa lý, lớp 5*

THE CURRENT STATE OF ORGANIZING PLAY-BASED LEARNING IN TEACHING HISTORY AND GEOGRAPHY TO GRADE 5 STUDENTS AT PRIMARY SCHOOLS IN HO CHI MINH CITY

***Abstract:** This paper examines the current state of organizing play-based learning in teaching History and Geography to Grade 5 students at primary schools in Ho Chi Minh City.*

***Keywords**: teaching; History and Geography; Grade 5.*

Nhận bài: 11/07/2026 Phản biện: 11/08/2026 Duyệt đăng: 14/08/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 cung cấp cho học sinh những hiểu biết cơ bản về lịch sử, địa lí Việt Nam và thế giới; đồng thời góp phần hình thành năng lực lịch sử và địa lí, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, cũng như bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước. Tuy nhiên, nội dung môn học bao gồm nhiều sự kiện, mốc thời gian, nhân vật, địa danh, số liệu và các mối quan hệ không gian – thời gian. Nếu giáo viên chủ yếu thuyết trình, yêu cầu học sinh ghi nhớ và tái hiện kiến thức, bài học dễ trở nên nặng nề, kém hấp dẫn và chưa tạo được cơ hội để các em chủ động khám phá. Học thông qua chơi có thể góp phần khắc phục hạn chế này bằng cách chuyển hóa nội dung học tập thành những nhiệm vụ mang tính tương tác và trải nghiệm như giải mã sự kiện, sắp xếp tiến trình lịch sử, khám phá bản đồ, ghép nối thông tin, nhập vai hoặc xử lí tình huống.

Đặc trưng nội dung của môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 tạo nhiều điều kiện thuận lợi để tổ chức học thông qua chơi. Các sự kiện lịch sử, nhân vật, địa danh, bản đồ, biểu tượng và mối quan hệ giữa con người với môi trường có thể được chuyển hóa thành những tình huống, nhiệm vụ chơi đa dạng. Thông qua đó, học sinh được huy động kiến thức, trao đổi ý kiến, đưa ra quyết định và kiểm chứng kết quả. Tuy nhiên, hoạt động chơi chỉ thực sự có giá trị giáo dục khi gắn chặt với yêu cầu cần đạt, bảo đảm sự tham gia thực chất của học sinh và có tiêu chí đánh giá kết quả học tập rõ ràng. Nếu thiếu những điều kiện này, trò chơi có thể chỉ dừng lại ở việc tạo không khí vui vẻ mà chưa góp phần đạt được mục tiêu về kiến thức và năng lực.

Thực tiễn cho thấy, việc tổ chức học thông qua chơi trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 vẫn còn những hạn chế. Giáo viên có thể gặp khó khăn trong việc lựa chọn nội dung, thiết kế nhiệm vụ và luật chơi, phân bổ thời gian, tổ chức sự tham gia của học sinh và đánh giá kết quả học tập. Một số trò chơi chủ yếu được sử dụng để khởi động, củng cố hoặc kiểm tra khả năng ghi nhớ, chưa trở thành phương thức để học sinh khám phá, kiến tạo và vận dụng kiến thức. Bên cạnh đó, những hướng dẫn cụ thể về nguyên tắc, quy trình và biện pháp tổ chức học thông qua chơi gắn với đặc trưng môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 còn chưa đầy đủ.

II. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HỌC THÔNG QUA CHƠI TRONG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ LỚP 5 TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

2.1. Thực trạng tổ chức thực hiện dạy học môn Lịch sử và Địa lý 5 theo định hướng phát triển năng lực

2.1.1. Thực trạng nhận thức của giáo viên về dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực

Bảng 2.1. Nhận thức của giáo viên về dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực

TT	Nội dung khảo sát	Không quan trọng	Ít quan trọng	Bình thường	Quan trọng	Rất quan trọng	ĐTB
1	Nhận thức của giáo viên về mục tiêu dạy học môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	0	2	10	23	4,60
2	Nhận thức của giáo viên về yêu cầu cần đạt dạy học môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	1	3	12	19	4,40
3	Nhận thức của giáo viên về 4 điểm mới nội dung dạy học môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	1	5	14	15	4,23
4	Nhận thức của giáo viên điểm mới về phương pháp dạy học môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	0	1	9	25	4,69
5	Nhận thức của giáo viên về điểm mới phương tiện, công nghệ dạy học môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	2	6	15	12	4,06
6	Nhận thức của giáo viên về điểm mới kiểm tra đánh giá môn LSĐL 5 theo hướng phát triển năng lực	0	1	4	13	17	4,31

Có thể thấy rằng giáo viên đã có nhận thức rất tốt về các nội dung như mục tiêu dạy học, yêu cầu cần đạt, điểm mới nội dung dạy học, điểm mới phương pháp dạy học và điểm mới kiểm tra đánh giá môn LSĐL, các kết quả khảo sát đều thuộc mức 5 – Rất quan trọng. Điều này cho thấy giáo viên đánh giá cao những yêu cầu đổi mới của Chương trình GDPT 2018, đặc biệt là đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Trong khi đó, nhận thức về điểm mới phương tiện và công nghệ dạy học đạt ĐTB = 4,06 điểm, thuộc khoảng 3,41– 4,20, tương ứng mức 4 – Quan trọng. Mức đánh giá này tuy thấp hơn các nội dung còn lại nhưng vẫn phản ánh sự quan tâm đáng kể của giáo viên đối với việc ứng dụng công nghệ và học liệu số trong dạy học môn học. Nhìn chung, hầu hết giáo viên đã có nhận thức tương đối đầy đủ và thống nhất về các thành tố cơ bản của dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo hướng phát triển năng lực.

2.1.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu dạy học môn Lịch sử và Địa lý 5 theo định hướng phát triển năng lực

Bảng 2.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực

TT	Nội dung khảo sát	Hoàn toàn không hiệu quả	Ít hiệu quả	Hiệu quả trung bình	Hiệu quả	Rất hiệu quả	ĐTB
1	Thực hiện mục tiêu giúp học sinh lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử và địa lí theo yêu cầu cần đạt của chương trình lớp 5	0	1	2	15	17	4,37

2	Thực hiện mục tiêu phát triển năng lực nhận thức khoa học lịch sử và địa lí của học sinh	0	2	5	16	12	4,09
3	Thực hiện mục tiêu phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử và địa lí thông qua quan sát, khai thác tư liệu, bản đồ, lược đồ và các nguồn thông tin	0	3	6	17	9	3,91
4	Thực hiện mục tiêu phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải thích và giải quyết những vấn đề gần gũi trong học tập và đời sống	0	4	7	17	7	3,77

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đánh giá tương đối cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5. Điểm trung bình của bốn nội dung dao động từ 3,77 đến 4,37, điểm trung bình chung đạt khoảng 4,04/5,00, tương ứng với mức "hiệu quả". Không có giáo viên nào lựa chọn mức "hoàn toàn không hiệu quả"; phần lớn ý kiến tập trung ở hai mức "hiệu quả" và "rất hiệu quả". Tuy nhiên, mức độ thực hiện có xu hướng giảm dần từ mục tiêu lĩnh hội kiến thức đến các mục tiêu phát triển năng lực tìm hiểu và vận dụng.

Số liệu phản ánh một xu hướng đáng chú ý: mục tiêu lĩnh hội kiến thức được thực hiện hiệu quả hơn các mục tiêu phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực tìm hiểu và vận dụng. Khoảng cách giữa mục tiêu có điểm cao nhất và thấp nhất là 0,60 điểm, cho thấy quá trình dạy học vẫn có xu hướng thuận lợi hơn trong việc truyền đạt kiến thức so với tổ chức cho học sinh tự khám phá và giải quyết vấn đề thực tiễn. Đây là căn cứ để tăng cường các hoạt động học thông qua chơi có tính khám phá, khai thác tư liệu, xử lí tình huống và vận dụng kiến thức.

Tuy nhiên, kết quả chỉ phản ánh đánh giá của giáo viên, chưa trực tiếp chứng minh mức độ đạt năng lực của học sinh. Vì vậy, cần kết hợp với quan sát giờ học, phân tích sản phẩm học tập và đánh giá kết quả của học sinh để đưa ra kết luận chắc chắn hơn.

2.1.3. Thực trạng thực hiện nội dung dạy học môn Lịch sử và Địa lý 5 theo định hướng phát triển năng lực

Bảng 2.3. Thực trạng hiệu quả thực hiện nội dung dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực

TT	Nội dung khảo sát	Hoàn toàn không hiệu quả	Ít hiệu quả	Hiệu quả trung bình	Hiệu quả	Rất hiệu quả	ĐTB
1	Nội dung về vị trí địa lí, tự nhiên, biển đảo, dân cư và các dân tộc Việt Nam	0	1	3	18	13	4,23
2	Nội dung về các quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam	0	2	6	18	9	3,97
3	Nội dung về quá trình xây dựng, bảo vệ và đổi mới đất nước Việt Nam	0	1	4	19	11	4,14
4	Nội dung về đặc điểm của các nước láng giềng và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á	0	3	7	17	8	3,86

5	Nội dung về các châu lục, đại dương, dân số và một số nền văn minh trên thế giới	0	4	8	16	7	3,74
6	Nội dung về bảo vệ môi trường và xây dựng thế giới hòa bình	0	1	5	18	11	4,11

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đánh giá tương đối tích cực về hiệu quả tổ chức học thông qua chơi đối với các mạch nội dung của môn Lịch sử và Địa lí lớp 5. Điểm trung bình của các nội dung dao động từ 3,74 đến 4,23, điểm trung bình chung đạt khoảng 4,01/5,00, tương ứng với mức "hiệu quả". Đáng chú ý, không có giáo viên nào lựa chọn mức "hoàn toàn không hiệu quả"; các ý kiến chủ yếu tập trung ở hai mức "hiệu quả" và "rất hiệu quả". Điều này cho thấy học thông qua chơi được giáo viên nhìn nhận là cách tiếp cận phù hợp với nhiều nội dung của môn học.

Kết quả khảo sát cho thấy học thông qua chơi được đánh giá hiệu quả hơn đối với những nội dung giàu hình ảnh, bản đồ, câu chuyện, sự kiện và tình huống thực tiễn; mức độ hiệu quả thấp hơn đối với những nội dung có phạm vi rộng, tính khái quát cao hoặc chứa nhiều số liệu. Kết quả này đặt ra yêu cầu phải lựa chọn hình thức chơi phù hợp với đặc trưng của từng mạch nội dung, đồng thời gắn hoạt động chơi với yêu cầu cần đạt và nhiệm vụ nhận thức cụ thể.

Tuy nhiên, đây mới là đánh giá chủ quan của giáo viên, chưa đủ để khẳng định hiệu quả thực tế của học thông qua chơi. Nghiên cứu cần kết hợp dữ liệu quan sát, phỏng vấn, sản phẩm học tập và kết quả thực nghiệm để kiểm chứng đầy đủ hơn.

2.1.4. Thực trạng thực hiện phương pháp dạy học môn Lịch sử và Địa lý 5 theo định hướng phát triển năng lực

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học của giáo viên chưa đồng đều, với điểm trung bình dao động từ 2,91 đến 4,03. Điểm trung bình chung của năm nội dung đạt khoảng 3,47/5,00, nằm giữa mức "thỉnh thoảng" và "thường xuyên". Các phương pháp quen thuộc, dễ triển khai được sử dụng nhiều hơn, trong khi những phương pháp đòi hỏi thiết kế nhiệm vụ, tổ chức trải nghiệm và điều hành lớp học phức tạp có tần suất thấp hơn.

Kết quả khảo sát phản ánh xu hướng giáo viên ưu tiên các phương pháp quen thuộc và thuận tiện như khai thác tư liệu trực quan, thảo luận nhóm; trong khi giải quyết vấn đề, trải nghiệm, khám phá và đặc biệt là trò chơi học tập còn được sử dụng hạn chế. Kết quả này cho thấy sự cần thiết phải xây dựng các biện pháp tổ chức học thông qua chơi có quy trình rõ ràng, phù hợp với từng mạch nội dung và điều kiện dạy học thực tế, qua đó hỗ trợ giáo viên chuyển từ sử dụng trò chơi rời rạc sang tổ chức hoạt động chơi như một phương thức học tập có mục tiêu.

Tuy nhiên, chưa nên từ bảng này kết luận trực tiếp rằng giáo viên "dạy học chưa hiệu quả", vì số liệu chỉ đo tần suất tự báo cáo, không đo chất lượng thực hiện. Nhận định về nguyên nhân cũng cần được kiểm chứng bằng quan sát lớp học và phỏng vấn giáo viên.

2.1.5. Thực trạng kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử và Địa lý 5 theo định hướng phát triển năng lực

Kết quả khảo sát cho thấy hoạt động kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 được giáo viên nhận định ở mức tương đối hiệu quả. Điểm trung bình của các nội dung dao động từ 3,57 đến 4,23, điểm trung bình chung đạt khoảng 3,89/5,00. Phần lớn ý kiến tập trung ở hai mức "hiệu quả" và "rất hiệu quả". Tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy sự chênh lệch giữa đánh giá kiến thức với đánh giá các năng lực tìm hiểu và vận dụng của học sinh.

Việc kết hợp đa dạng phương pháp, hình thức và công cụ kiểm tra, đánh giá đạt ĐTB = 3,77. Có 24/35 giáo viên đánh giá ở mức "hiệu quả" hoặc "rất hiệu quả", nhưng 11/35 giáo viên chỉ đánh giá ở mức trung bình hoặc ít hiệu quả. Kết quả này cho thấy việc phối hợp giữa câu hỏi, bài tập, quan sát, sản phẩm học tập, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng chưa được thực hiện đồng đều.

Nội dung phản hồi và sử dụng kết quả đánh giá để hỗ trợ học sinh tiến bộ, điều chỉnh quá trình dạy học được đánh giá tương đối cao, với ĐTB = 3,94. Có 27/35 giáo viên lựa chọn mức "hiệu quả" hoặc "rất hiệu quả". Điều đó cho thấy giáo viên đã quan tâm đến chức năng hỗ trợ học tập của đánh giá, không chỉ sử dụng kết quả để xác nhận thành tích. Tuy nhiên, bảng số liệu chưa làm rõ phản hồi được thực hiện thường xuyên như thế nào và có giúp học sinh cải thiện kết quả học tập hay không.

Nhìn chung, kết quả phản ánh xu hướng đánh giá kiến thức đạt hiệu quả cao hơn đánh giá năng lực, đặc biệt là năng lực khai thác tư liệu và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Khoảng cách 0,66 điểm giữa nội dung cao nhất và thấp nhất cho thấy hoạt động kiểm tra, đánh giá vẫn thuận lợi hơn đối với những kết quả học tập có thể xác định bằng

câu trả lời tương đối rõ ràng. Vì vậy, cần tăng cường các nhiệm vụ gắn với bản đồ, tư liệu, sản phẩm học tập, tình huống thực tiễn và hoạt động chơi; đồng thời xây dựng tiêu chí hoặc bảng mô tả mức độ để đánh giá quá trình tham gia và năng lực vận dụng của học sinh.

Tuy nhiên, đây là kết quả tự đánh giá của giáo viên, chưa phải bằng chứng trực tiếp về chất lượng kiểm tra, đánh giá. Cần đối chiếu với đề kiểm tra, phiếu quan sát, tiêu chí đánh giá, sản phẩm học tập và phản hồi thực tế của giáo viên để đưa ra kết luận có độ tin cậy cao hơn.

2.2. Thực trạng tổ chức "Học thông qua chơi" trong dạy học môn Lịch sử và Địa lý 5

2.2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu dạy học thông qua chơi

Các mục tiêu được thực hiện tương đối thường xuyên, với ĐTB từ 3,57–4,26, chung 3,89/5,00. Giáo viên chú trọng tạo hứng thú, hỗ trợ nhận thức và hình thành phẩm chất; các mục tiêu phát triển năng lực vận dụng, sáng tạo và giải quyết vấn đề còn hạn chế.

2.2.2. Thực trạng thực hiện nội dung dạy học thông qua chơi

Các nội dung được đánh giá khá hiệu quả, ĐTB từ 3,74–4,23, chung 4,01/5,00. Học thông qua chơi phù hợp hơn với nội dung giàu hình ảnh, bản đồ, sự kiện và tình huống thực tiễn; kém hiệu quả hơn với nội dung khái quát, phạm vi rộng và nhiều số liệu. Do đó, cần lựa chọn hình thức chơi phù hợp với đặc trưng từng nội dung.

2.2.3. Thực trạng mức độ sử dụng phương pháp dạy học thông qua chơi

Mức độ sử dụng đạt ĐTB 2,77–4,03, chung 3,52/5,00, từ "thỉnh thoảng" đến "thường xuyên". Giáo viên chủ yếu sử dụng trò chơi hỏi–đáp, khám phá tư liệu, ghép nối, phân loại; các hình thức nhập vai, giải quyết vấn đề, ứng dụng công nghệ và học sinh tự thiết kế trò chơi còn hạn chế.

2.2.4. Thực trạng cách thức triển khai dạy học thông qua chơi

ĐTB đạt 3,14–4,17, chung 3,81/5,00. Học thông qua chơi chủ yếu được sử dụng ở khởi động, luyện tập và củng cố, trong khi khám phá kiến thức mới, vận dụng thực tiễn và ứng dụng công nghệ số còn hạn chế. Cần triển khai hoạt động chơi xuyên suốt bài học, tăng cường khám phá, giải quyết vấn đề và vận dụng.

2.2.5. Thực trạng đánh giá kết quả học tập

Hoạt động đánh giá đạt ĐTB 3,26–4,14, chung 3,83/5,00, ở mức tương đối hiệu quả. Giáo viên thực hiện tốt đánh giá kiến thức, tiêu chí và phản hồi; tuy nhiên, tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng và sử dụng đa dạng công cụ còn hạn chế. Cần kết hợp đánh giá kiến thức, năng lực và quá trình tham gia, đồng thời tăng cường phản hồi để hỗ trợ học sinh điều chỉnh việc học.

IV. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy giáo viên có nhận thức khá tích cực về tổ chức học thông qua chơi trong môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 và bước đầu vận dụng hiệu quả, nhất là ở hoạt động khởi động, luyện tập, củng cố và các nội dung gắn với thực tiễn. Tuy nhiên, việc tổ chức chưa đồng đều, còn hạn chế ở hoạt động khám phá, vận dụng, ứng dụng công nghệ số và đánh giá phát triển năng lực.

Giáo viên còn gặp khó khăn trong thiết kế hoạt động phù hợp với từng chủ đề, xây dựng nhiệm vụ phát triển năng lực và đánh giá quá trình tham gia của học sinh. Hạn chế về học liệu, thiết bị công nghệ, không gian và thời gian cũng ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện. Đây là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp tổ chức học thông qua chơi phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Chương trình môn Lịch sử và Địa lí cấp Tiểu học, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Dự án VVOB - Các tài liệu nghiên cứu về Học thông qua Chơi, Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ tài liệu bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên tiểu học về học thông qua chơi, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), Sách giáo khoa Lịch sử và Địa lí lớp 5, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Phạm Thị Hồng Nhung (2021), Vận dụng trò chơi học tập trong dạy học môn Lịch sử lớp 4, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.

Nguyễn Thị Thanh (2019), "Vận dụng trò chơi trong dạy học môn Lịch sử ở tiểu học – tiếp cận năng lực", Tạp chí Giáo dục, (453), 30–33.

Nguyễn Thị Thắm (2020), "Thiết kế trò chơi học tập trong môn Địa lí lớp 5 – một hướng tiếp cận mới trong dạy học tích cực", Tạp chí Khoa học Giáo dục, (15), 45–49.